



Phụ lục 03

Ban hành theo Thông tư số 183/2013/TT-BTC

Ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2025

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Tên tổ chức kiểm toán: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO

Địa chỉ: Tầng 20, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng, Hà Nội

Số điện thoại: (+842) 437.833.911/12/13

Fax: (+842) 437.833.914

Email: bdo@bdo.vn; bdo.hn@bdo.vn

Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn

Người đại diện theo pháp luật: (Ông) Phạm Tiến Hùng

Cơ cấu tổ chức của BDO tại Việt Nam:



Trụ sở chính tại Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Số điện thoại: (+842) 437.833.911/12/13

Fax: (+842) 437.833.914

Email: bdo.hn@bdo.vn

Người liên lạc chính:

- Ông Phạm Tiến Hùng: hung.pham@bdo.vn
- Ông Bùi Văn Vương: vuong.bui@bdo.vn
- Ông Phạm Văn Can: can.pham@bdo.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 11, Số 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (+842) 839.110.033

Fax: (+842) 839.117.439

Email: bdo@bdo.vn

Người liên lạc chính:

- Bà Vũ Thị Thu Hương hillary.vu@bdo.vn
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga nga.nguyen@bdo.vn
- Bà Nguyễn Thị Thanh thanh.nguyen@bdo.vn
- Ông Jeffrey Ong jeffrey.ong@bdo.vn

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty gồm:

- Hội đồng thành viên
- Ban Giám đốc Công ty

2. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

2.1. Mô tả hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ của Công ty đã được xây dựng và áp dụng tuân thủ theo Chuẩn mực VSQC1, ISQC1 và các yêu cầu về kiểm soát chất lượng của BDO, trong đó bao gồm các chính sách và thủ tục cho từng yếu tố sau:

- Trách nhiệm của Ban giám đốc về chất lượng trong Công ty (Chương 9 Cẩm nang nghề nghiệp);
- Chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp có liên quan;
- Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng;
- Nguồn nhân lực;
- Thực hiện;
- Giám sát.

Việc tuân thủ trách nhiệm và các quy trình nghiệp vụ được các kiểm toán viên vận hành trên phần mềm APT online.

2.2. Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành

2.2.1. Trách nhiệm của Ban giám đốc về chất lượng trong Công ty

Người chịu trách nhiệm cao nhất đối với hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty là ông Phạm Tiến Hùng – Tổng giám đốc Công ty.

Các nhân sự khác cũng chịu trách nhiệm cao đối với hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty như những người đứng đầu của các bộ phận (bộ phận kiểm toán, bộ phận quản lý rủi ro,..), các giám đốc phụ trách kiểm toán và các giám đốc khác.

2.2.2. Chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp có liên quan

Công ty xây dựng các chính sách và thủ tục để đảm bảo rằng Công ty và tất cả nhân viên của Công ty tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp có liên quan.

Thực hiện các thủ tục kiểm tra về tính độc lập theo quy định của Việt Nam và yêu cầu của BDO Quốc tế, trong số các thủ tục liên quan về độc lập có các yêu cầu bắt buộc thực hiện cụ thể như sau:

- Thủ tục xác nhận tính độc lập hàng năm cho toàn bộ nhân viên của Công ty;
- Đối với từng hồ sơ thực hiện có yêu cầu về độc lập, các thành viên nhóm thực hiện và các nhân sự được cho rằng có liên quan sẽ phải xác nhận độc lập với khách hàng;
- Thủ tục kiểm tra “Xung đột về lợi ích”, “Xung đột về tính độc lập” khi chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng.

2.2.3. Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng

Công ty chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và hợp đồng cung cấp dịch vụ khi:

- Có đủ năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện bao gồm thời gian và nguồn nhân lực;
- Có thể tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan;
- Không có thông tin nào kết luận rằng khách hàng đó thiếu chính trực.

2.2.4. Nguồn nhân lực

Công ty có các chính sách và thủ tục về nguồn nhân lực bao gồm tuyển dụng, đào tạo, đánh giá hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp.

Các chính sách về nguồn nhân lực cũng được quy định trong Sổ tay nhân viên của Công ty.

2.2.5. Thực hiện hợp đồng dịch vụ

Công ty có các chính sách và thủ tục để có được sự đảm bảo hợp lý rằng các hợp đồng dịch vụ được thực hiện theo các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan và phát hành báo cáo phù hợp với hoàn cảnh cụ thể, trong đó bao gồm tính nhất quán trong chất lượng thực hiện hợp đồng dịch vụ, trách nhiệm giám sát, soát xét và tham khảo ý kiến tư vấn.

Kiểm toán của Công ty được dựa theo phương pháp tiếp cận kiểm toán của BDO bao gồm các nguyên tắc và thủ tục kiểm toán, và sử dụng công cụ kiểm toán của BDO.

Thời hạn lưu trữ hồ sơ cũng được quy định và tuân thủ theo pháp luật và các quy định hiện hành của Việt Nam và Quốc tế.

2.2.6. Giám sát và khắc phục

Công ty có quy trình giám sát để có sự đảm bảo hợp lý rằng các chính sách và thủ tục liên quan đến hệ thống kiểm soát chất lượng là phù hợp, đầy đủ và hoạt động hữu hiệu.

2.3. Giám sát kiểm soát chất lượng

Các yêu cầu và thực hiện định kỳ kiểm tra và soát xét đảm bảo chất lượng cũng được trình bày tại mục 4 - Nội dung lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm dưới đây.

3. DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ

TT	Họ và tên KTV hành nghề	Năm sinh	Chức vụ	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		
				Số	Thời hạn	
					Từ ngày	Đến ngày
1	2	4	5	6	7	8
	I. Tại trụ sở chính					
1	Phạm Tiến Hùng	1978	Tổng Giám đốc	0752-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
2	Bùi Văn Vương	1978	Phó Tổng Giám đốc	0780-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
3	Mai Lan Phương	1961	KTV	0077-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
4	Lê Thị Minh Hồng	1984	Phó giám đốc	1922-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
5	Nguyễn Thị Lan Hoa	1979	Phó giám đốc	2003-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
6	Nguyễn Tuấn Anh	1984	Phó giám đốc	1906-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
7	Nguyễn Hương Giang	1994	Phó giám đốc	5118-2026-038-1	01/01/2026	31/12/2030
8	Phạm Thị Tú	1983	KTV	2581-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
9	Phạm Hồng Minh	1987	KTV	3356-2025-038-1	01/01/2025	31/12/2029
10	Vũ Thị Thu Hằng	1982	KTV	4007-2022-038-1	01/01/2022	31/12/2026
11	Nguyễn Khắc Hiệp	1997	KTV	7043-2025-038-1	30/09/2025	31/12/2029
12	Đoàn Thị Mai	1997	KTV	7091-2025-038-1	30/09/2025	31/12/2029

13	Hồ Thu Phương	1999	KTV	7463-2025-038-1	30/09/2025	31/12/2029
14	Nguyễn Thị Đức	1983	KTV	2391-2025-038-1	01/01/2025	31/12/2029
15	Lê Quang Vũ	1998	KTV	6713-2025-038-1	01/01/2025	31/12/2029
	II. Tại chi nhánh TP. Hồ Chí Minh					
16	Nguyễn Thị Thúy Ngà	1974	Phó Tổng giám đốc	0428-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
17	Nguyễn Thị Thanh	1971	Phó Tổng giám đốc	0185-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
18	Trần Thị Mai Hương	1975	Phó Tổng giám đốc	0417-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
19	Vũ Thị Thu Hương	1973	KTV	1041-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
20	Vũ Thu Hương	1985	KTV	2096-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
21	Phạm Thị Vân	1982	KTV	1830-2023-038-1	01/01/2023	31/12/2027
22	Trần Cẩm Linh	1994	KTV	5403-2026-038-1	01/01/2026	31/12/2030
23	Nguyễn Thùy Hoa	1975	KTV	0423-2024-038-1	02/01/2024	31/12/2028
24	Đào Thị Vĩnh Nguyên	1992	KTV	4750-2019-038-1	01/01/2024	31/12/2028
25	Nguyễn Bích Ngọc	1994	KTV	6352-2024-038-1	02/02/2024	31/12/2028
26	Đình Tiên Hoàng	1994	KTV	6952-2026-038-1	04/02/2026	31/12/2030

4. NỘI DUNG LỊCH TRÌNH VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM TRA, SOÁT XÉT ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TRONG NĂM

Các Văn phòng BDO tại Việt Nam thực hiện kiểm tra chất lượng nội bộ chéo hàng năm.

Ngoài ra tất cả các văn phòng BDO tại các nước đều được BDO Quốc tế kiểm tra chất lượng định kì.

Ban giám đốc công ty phụ trách xây dựng nội dung, lịch trình và phạm vi kiểm tra như sau:

4.1 Nội dung:

- Tuân thủ Quy trình chấp nhận khách hàng của các Hợp đồng
- Tuân thủ quy định về đạo đức nghề nghiệp
- Tuân thủ quy định về tham vấn nội bộ
- Tuân thủ quy định về đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn để đảm bảo chất lượng dịch vụ được cung cấp.

4.2 Phạm vi:

- Tất cả các mảng dịch vụ cung cấp
- Tất cả các Partner phụ trách Hợp đồng
- Tất cả các nhân viên thực hiện Hợp đồng.

4.3 Hình thức:

- Kiểm tra chéo giữa các bộ phận trong BDO Việt Nam
- Kiểm tra theo kế hoạch của BDO Global

5. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

STT	CÁC ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
	Đơn vị niêm yết
1	Tổng Công ty Khoáng Sản TKV - CTCP
2	Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP
3	Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất
4	Công ty Cổ phần Tasco
5	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hapaco
6	Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La
7	CTCP Xi măng La Hiên VVMI
8	CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn
9	CTCP Công nghiệp gốm sứ Taicera
	Đơn vị đăng ký giao dịch
10	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin
11	Công ty Cổ phần Đầu tư CFM
12	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng
13	Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều VVMI
14	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI
15	Công ty Cổ phần Vận tải thủy – Vinacomin
16	CTCP Sản xuất và Kinh doanh Vật tư Thiết bị - VVMI
17	Công ty cổ phần Hợp Nhất
18	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico
19	Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng
20	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Cao Bằng
21	Công ty cổ phần chứng khoán AIS

22	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hải Phòng
23	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I – Pharbaco
24	Công ty Cổ phần Tập đoàn MCST
25	Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico

6. THUYẾT MINH VỀ VIỆC ĐẢM BẢO TÍNH ĐỘC LẬP CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Như được nêu trong mục 2.2.2 - *Chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp có liên quan* trên đây.

7. THUYẾT MINH VỀ TÌNH HÌNH ĐÀO TẠO VÀ CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ

Tất cả kiểm toán viên của công ty đều phải tham gia các chương trình cập nhật kiến thức hàng năm do Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tổ chức và đảm bảo đủ tối thiểu 40 giờ cập nhật kiến thức trong đó tối thiểu 20 giờ cập nhật kiến thức về Pháp luật Kế toán Kiểm toán và 04 giờ cập nhật kiến thức về đạo đức nghề nghiệp.

Công ty có chương trình huấn luyện nội bộ hàng năm nhằm đảm bảo cho nhân viên nghiệp vụ có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quốc tế. Theo quy định trong quy chế kiểm soát chất lượng số giờ đào tạo đối với từng cấp độ như sau:

Cấp độ	Thời lượng làm giảng viên đào tạo nội bộ (Số giờ tối thiểu/năm)	Thời lượng tham gia chương trình đào tạo nội bộ cho cá nhân theo từng cấp độ (Số giờ tối thiểu/năm)
Thành viên Ban Giám đốc	8	8
Chủ nhiệm kiểm toán	16	24
Kiểm toán viên chính/Trưởng nhóm kiểm toán	16	24
Trợ lý kiểm toán các cấp độ	N/A	80
Cán bộ có chứng chỉ nghề nghiệp (bộ phận tư vấn, bộ phận thẩm định giá...)	16	8
Nhân viên chuyên nghiệp khác (bộ phận tư vấn, bộ phận thẩm định giá...), chưa có chứng chỉ nghề nghiệp	N/A	40

Hàng năm BDO Việt Nam tham gia đầy đủ các khóa cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng khác và tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế do BDO Quốc tế tổ chức.

Là thành viên của BDO Quốc tế, hàng năm công ty có chương trình cử những nhân viên có khả năng làm việc độc lập, có trình độ chuyên môn và khả năng làm việc bằng tiếng Anh tốt đi biệt phái và học tập tại văn phòng Quốc tế của các BDO trong khu vực và toàn cầu.

Công ty có chính sách khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên tham gia các kỳ thi hoặc khóa học để đạt được các chứng chỉ nghề nghiệp như CPA Việt Nam, CPA Australia, ACCA, chứng chỉ thẩm định viên về giá,...

8. CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH

Năm 2025 (*)

Doanh thu:	145,382,857,014	VNĐ
Lợi nhuận sau thuế:	2,268,868,198	VNĐ
Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước:	17,989,103,438	VNĐ
Chi phí bảo hiểm nghề nghiệp:	259,716,600	VNĐ

(*) Thông tin trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

9. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ XÁC ĐỊNH THU NHẬP CHO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Thu nhập cho Ban Tổng Giám đốc được xác định dựa trên cơ sở chính sách tiền lương chung của Công ty và thực tế thu nhập thuần đạt được hàng năm của Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Tiên Hùng

